

SỞ GD - ĐT TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11B10
BAN : CƠ BẢN - TỰ NHIÊN
GVCN: PHẠM XUÂN THẮNG

STT	Lớp	Mã số	Họ và tên HS	Ngày sinh	ĐIỂM TBM	Danh hiệu	Mã số 21-22	Ghi chú
01	11B10	B10-01	Trương Phạm Quang An	22/06/2006	7.10	HSTT	C10-45	
02	11B10	B10-02	Lê Thị Phương Anh	04/08/2006	9.20	HSG	C14-01	
03	11B10	B10-03	Trương Lê Quỳnh Anh	20/03/2006	8.10	HSTT	C10-03	
04	11B10	B10-04	Nguyễn Lê Thế Bảo	12/06/2006	7.10	HSTT	C14-03	
05	11B10	B10-05	Nguyễn Thành Bảo	22/12/2006	7.90	HSTT	C14-04	
06	11B10	B10-06	Phan Nhật Thanh Châu	08/03/2006	8.00	HSTT	C14-05	
07	11B10	B10-07	Trần Vi Chấn	20/10/2006	7.20	HSTT	C10-04	
08	11B10	B10-08	Nguyễn Phạm Nhật Cường	19/07/2006	7.40	HSTT	C14-06	
09	11B10	B10-09	Lê Thành Đạt	23/05/2006			CT12	
10	11B10	B10-10	Đặng Phúc Điền	28/05/2006	7.60	HSTT	C14-07	
11	11B10	B10-11	Phan Bá Đức	10/03/2006	8.20	HSTT	C14-08	
12	11B10	B10-12	Nguyễn Trường Đăng Khoa	01/08/2006	7.90	HSTT	C10-10	
13	11B10	B10-13	Trần Gia Kiên	10/11/2006	8.30	HSTT	C10-11	
14	11B10	B10-14	Lâm Thế Kiệt	10/01/2006	7.50	HSTT	C10-12	
15	11B10	B10-15	Nguyễn Thị Yên Linh	28/01/2006	8.60	HSTT	C10-13	
16	11B10	B10-16	Lê Đình Long	04/10/2006	6.80		C10-14	
17	11B10	B10-17	Nguyễn Ngọc Phương Mai	25/07/2006	8.00	HSTT	C10-16	
18	11B10	B10-18	Đặng Thị Thuý Ngân	11/07/2006	8.30	HSG	C14-22	
19	11B10	B10-19	Lâm Thanh Ngân	04/04/2006	8.40	HSTT	C14-23	
20	11B10	B10-20	Nguyễn Kim Ngân	14/11/2006	7.10	HSTT	C14-24	
21	11B10	B10-21	Nguyễn Lâm Kim Ngân	27/12/2006	7.30	HSTT	C14-21	
22	11B10	B10-22	Hà Huỳnh Bảo Ngọc	10/10/2006	8.40	HSTT	C14-25	
23	11B10	B10-23	Phạm Hồng Ngọc	08/05/2006	8.00	HSTT	C10-19	
24	11B10	B10-24	Đoàn Vũ Trọng Nhân	15/09/2006	7.70		C10-20	
25	11B10	B10-25	Đoàn Thị Yên Nhi	25/11/2006	8.50	HSTT	C10-21	
26	11B10	B10-26	Mai Nguyễn Yên Nhi	15/08/2006	8.70	HSG	C10-22	
27	11B10	B10-27	Nguyễn Trần Bảo Nhi	12/10/2006	8.40	HSTT	C10-23	
28	11B10	B10-28	Kung Uy Nhơn	24/05/2006	8.30	HSTT	C14-27	
29	11B10	B10-29	Nguyễn Thụy Hồng Nhung	21/07/2006	8.20	HSTT	C10-24	
30	11B10	B10-30	Huỳnh Như	27/08/2006	8.00	HSTT	C14-28	
31	11B10	B10-31	Nguyễn Thành Phúc	07/07/2006	7.60	HSTT	C10-27	
32	11B10	B10-32	Phan Yên Phương	02/08/2006	7.80	HSTT	C14-30	
33	11B10	B10-33	Võ Minh Quân	25/07/2006	8.20	HSTT	C14-32	
34	11B10	B10-34	Trần Ngọc Diễm Quỳnh	10/02/2006	8.40	HSTT	C14-34	
35	11B10	B10-35	Trần Phương Quỳnh	22/03/2006	8.10	HSTT	C14-35	
36	11B10	B10-36	Nguyễn Thái Sơn	15/03/2006	8.40	HSTT	C10-30	
37	11B10	B10-37	Lý Tuấn Tài	14/08/2006	7.30	HSTT	C14-36	
38	11B10	B10-38	Trần Vũ Viết Thành	28/10/2006	8.00	HSTT	C10-32	
39	11B10	B10-39	Nguyễn Ngọc Thùy	21/02/2006	8.00	HSTT	C06-38	
40	11B10	B10-40	Phạm Thị Minh Thư	14/01/2006	8.70	HSG	C10-35	
41	11B10	B10-41	Trần Thị Ngọc Thương	11/09/2006	8.40	HSTT	C14-41	
42	11B10	B10-42	Lương Nhã Thy	26/08/2006	7.50	HSTT	C10-36	
43	11B10	B10-43	Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm	02/08/2006	8.80	HSG	C10-39	
44	11B10	B10-44	Cù Thanh Minh Trí	26/03/2006	8.30	HSTT	C10-42	
45	11B10	B10-45	Phạm Lê Đăng Vương	19/05/2006	7.40	HSTT	C10-44	
46	11B10	B10-46						
47	11B10	B10-47						
48	11B10	B10-48						
49	11B10	B10-49						
50	11B10	B10-50						